

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày 12 - 01 - 2022

*“V/v tranh chấp Hôn nhân  
và gia đình”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Ph

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Bá V

Ông Trần Xuân Th

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ch - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 218/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th ; sinh năm 1991. Nơi ĐKHTTT trước khi xuất cảnh: Xóm Tân Lập I, xã C, huyện V, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Chaussée de ware 1160 Auderghem – Bruxlles (Vương quốc Bỉ). Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Tr , sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm Tân Lập I, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 19/11/2021, bản tự khai, chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị Th và anh Nguyễn Văn Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân V, huyện V, tỉnh Nghệ An ngày 01/4/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc với nhau đến tháng 3/2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống xa cách nhau

không tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn được và vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Nguyễn Văn Tr.

Về con chung: Chị Th, anh Nguyễn Văn Tr có 01 người con chung là Nguyễn Thị Bạch D , sinh ngày 19/11/2013, hiện đang do anh Tr chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, Chị Th đề nghị Tòa án giao con chung cho Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con và Chị Th không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tài sản chung và nợ chung vợ chồng không có. Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Tr trình bày: Anh Nguyễn Văn Tr thừa nhận, về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn; Mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị Th đã trình bày, nay Chị Th yêu cầu ly hôn, anh Tr chấp nhận, đồng ý.

Về nuôi con chung: Anh Tr và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Bạch D , sinh ngày 19/11/2013, hiện đang ở với anh Tr. Do điều kiện anh Tr chuẩn bị đi làm ăn xa, nên không có điều kiện để trực tiếp nuôi cháu, hơn nữa Chị Th cũng đã thông báo sắp tới Chị Th sẽ về nước, có điều kiện nuôi con chung. Vì vậy, anh Tr đồng ý giao con chung cho Chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và cam kết tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu cho đến khi Chị Th về nước. Về cấp dưỡng nuôi con, do điều kiện anh Tr đang khó khăn và Chị Th chưa yêu cầu, nên anh Tr đề nghị tạm hoãn.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Bạch D : Cháu là con của bố Tr, mẹ Th, hiện cháu đang ở với bố. Nay bố cháu chuẩn bị đi làm ăn xa và mẹ cháu báo sắp tới sẽ về nước, nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với mẹ để ổn định cuộc sống và học tập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th hiện đang ở nước ngoài, sau khi gửi đơn khởi kiện và trình bày quan điểm (Có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Bỉ), nhưng vì điều kiện không thể trực tiếp tham gia hòa

giải, giải quyết vụ án được. Chị Nguyễn Thị Th đã ủy quyền cho bà Phạm Thị Phúc (Mẹ chị Th) giao nhận các văn bản của Tòa án. Ngày 29/12/2021 anh Nguyễn Văn Tr đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù chị Nguyễn Thị Th vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn Tr và nuôi con chung chưa thành niên. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc với nhau đến tháng 3/2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống xa cách nhau không tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn được và vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh Tr, Chị Th đều xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hai người thống nhất ly hôn, nên căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Bạch D sinh ngày 19/11/2013, hiện cháu Dương đang ở với anh Tr. Nay ly hôn, Chị Th yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, thấy rằng; Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là quyền và cũng là nghĩa vụ của vợ chồng sau khi ly hôn. Anh Tr cho rằng, hiện nghề nghiệp việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, nên không thể đảm bảo quyền lợi ích về mọi mặt cho con chung. Hơn nữa Chị Th xác định và cam kết có đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu phát triển tốt, do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th; giao con chung cháu Nguyễn Thị Bạch Dương cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng là phù hợp.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr đều thống nhất không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 53, 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung, cháu Nguyễn Thị Bạch D , sinh ngày 19/11/2013 cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Tr nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Thị Bạch Dương trong thời gian chị Nguyễn Thị Th chưa về nước.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét. Các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai số 0011601 ngày 09/12/2021.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Nguyễn Văn Tr vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Chị Nguyễn Thị Th đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, h. V, NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Ph**